

Số: 01/2017/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 21 tháng 4 năm 2017

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH THAN MIỀN BẮC-VINACOMIN**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH THAN MIỀN BẮC-VINACOMIN**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;  
Căn cứ Luật Chứng khoán năm 2006 được sửa đổi, bổ sung năm 2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Kinh doanh than Miền Bắc-Vinacomin;

Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty ngày 21/4/2017;

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1:** Thông qua Báo cáo của Tổng giám đốc tổng kết hoạt động SXKD năm 2016, kế hoạch SXKD năm 2017 và ủy quyền cho HĐQT được quyền quyết định thay đổi kế hoạch SXKD cho phù hợp với diễn biến thực tế của thị trường và môi trường kinh doanh với các nội dung cơ bản như sau:

1. Kết quả SXKD trong năm 2016:

| Stt | Chỉ tiêu            | Đơn vị tính | Kế hoạch 2016 | Thực hiện 2016 | Tỷ lệ % TH/KH |
|-----|---------------------|-------------|---------------|----------------|---------------|
| 1   | Sản lượng than mua  | 1.000 tấn   | 3.520,00      | 3.635,13       | 103           |
| 2   | Sản lượng than bán  | 1.000 tấn   | 3.520,00      | 3.853,02       | 109           |
| 2.1 | - Bán trực tiếp     | 1.000 tấn   | 1.800,00      | 1.918,02       | 107           |
| 2.2 | - Bán hộ lớn và TKV | 1.000 tấn   | 1.720,00      | 1.935,00       | 113           |
| 3   | Dịch vụ hộ lớn      | 1.000 tấn   | 9.850.000     | 6.102.000      | 62            |
| 4   | Doanh thu           | Tỷ đồng     | 4.933,15      | 6.459,73       | 131           |
| 5   | Giá trị sản xuất    | Tỷ đồng     | 186,68        | 205,12         | 110           |
| 6   | Lợi nhuận           | Tỷ đồng     | 7,50          | 7,54           | 101           |
| 7   | Cổ tức              | %           | 5,00          | 5,00           | 100           |
| 8   | Thu nhập bình quân  | đ/ng/tháng  | 6.971.000     | 6.161.000      | 88            |

## 2. Kế hoạch SXKD năm 2017:

| Stt | Chỉ tiêu           | Đơn vị tính   | Kế hoạch năm 2017 |
|-----|--------------------|---------------|-------------------|
| 1   | Sản lượng mua      | tấn           | 3.675.000         |
| 2   | Sản lượng bán      | tấn           | 3.675.000         |
| 3   | Doanh thu          | Tỷ đồng       | 5.369,20          |
| 4   | Giá trị sản xuất   | Tỷ đồng       | 170,37            |
| 5   | Lợi nhuận          | Tỷ đồng       | 10,50             |
| 6   | Lao động bình quân | Người         | 845               |
| 7   | Thu nhập bình quân | đ/ng/tháng    | 7.587.000         |
| 8   | Giá trị đầu tư     | Tỷ đồng       | 14,12             |
| 9   | Tỷ lệ trả cổ tức   | %/Vốn Điều lệ | 5,00              |

Đại hội cổ đông uỷ quyền cho HĐQT Công ty được quyền quyết định thay đổi kế hoạch sản xuất kinh doanh cho phù hợp với diễn biến thực tế của thị trường và môi trường kinh doanh.

**Điều 2:** Thông qua Báo cáo Tài chính năm 2016; Phương án phân chia lợi nhuận năm 2016.

1. Thông qua Báo cáo Tài chính năm 2016 với các chỉ tiêu chính sau:

- Tổng tài sản: 1.193.283.963.951 đồng
- Tổng nguồn vốn: 1.193.283.963.951 đồng

trong đó:

- + Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 100.000.000.000 đồng (Vốn điều lệ)
- + Vốn khác của Chủ sở hữu: 44.865.148.802 đồng.

2. Thông qua Phương án phân chia lợi nhuận năm 2016, cụ thể:

| Stt | Nội dung   | Số tiền (đồng) |
|-----|--|----------------|
| 1   | Lợi nhuận trước thuế (lợi nhuận kế toán)   | 7.539.976.621  |
| 2   | Chi phí không được trừ   | 2.642.333.265  |
| 3   | Lợi nhuận tính thuế  | 10.182.309.886 |
| 4   | Thuế thu nhập doanh nghiệp   | 2.036.461.977  |
|     | Lợi nhuận còn lại phân phối tiếp:  | 5.503.514.644  |
| 5   | Trả cổ tức cho các cổ đông hiện hữu (5% vốn điều lệ)   | 5.000.000.000  |
|     | Phần lợi nhuận còn lại phân phối tiếp:   | 503.514.644    |
| 6   | Trích Quỹ đầu tư phát triển (30% phần lợi nhuận còn lại)   | 151.054.393    |
| 7   | Trích Quỹ thưởng viên chức quản lý (nhỏ hơn hoặc bằng 1,5 lần tháng lương thực hiện của viên chức quản lý) | 60.000.000     |
| 8   | Phần lợi nhuận còn lại phân phối tiếp vào Quỹ khen thưởng và Quỹ phúc lợi:                                 |                |
|     | - Quỹ khen thưởng (0%)   | -              |
|     | - Quỹ phúc lợi (100%)  | 292.460.251    |

**Điều 3:** Thông qua Báo cáo tiền thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2016; Phương án tiền thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2017.

1. Thông qua Thù lao thành viên HĐQT, Ban kiểm soát năm 2016:

Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2016 ngày 26/4/2016, mức thù lao cho các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát Công ty hàng tháng được tính bằng 20% mức lương cơ bản đối với người quản lý hoạt động kiêm nhiệm.

Số tiền thù lao đã chi trả cho năm 2016 chi tiết như sau:

| Stt | Họ và tên           | Chức danh   | Tổng số tiền thù lao Năm 2016 |
|-----|---------------------|---|-------------------------------|
| 1   | Vũ Văn Hà           | Chủ tịch HĐQT   | 61.680.000 đồng               |
| 2   | Đoàn Hữu Thung      | Ủy viên HĐQT kiêm TGD                                       | 52.560.000 đồng               |
| 3   | Phan Tiến Hải       | Ủy viên HĐQT kiêm Phó TGD                                   | 52.560.000 đồng               |
| 4   | Nguyễn Minh Hải     | Ủy viên HĐQT kiêm Phó TGD                                   | 52.560.000 đồng               |
| 5   | Vũ Hữu Long         | Ủy viên HĐQT  | 52.560.000 đồng               |
| 6   | Đặng Thị Hải Hà     | Thành viên Ban Kiểm soát kiêm nhiệm (từ 01/2016 đến 4/2016) | 19.504.000 đồng               |
| 7   | Vũ Minh Chiến       | Ủy viên Ban Kiểm soát (từ 4/2016)                           | 32.800.000 đồng               |
| 8   | Bùi Thị Phương Thảo | Ủy viên Ban Kiểm soát (từ 4/2016 đến 8/2016)                | 16.800.000 đồng               |
| 9   | Hoàng Văn Kiệt      | Trưởng Ban Kiểm soát kiêm nhiệm (từ 01/2016 đến 4/2016)     | 17.520.000 đồng               |
| 10  | Đỗ Nguyễn Trung     | Ủy viên Ban Kiểm soát (từ 01/2016 đến 4/2016)               | 16.000.000 đồng               |
|     | <b>Tổng số</b>      |   | <b>422.544.000 đồng</b>       |

2. Thông qua Phương án tiền thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2017:

- Mức thù lao:

Mức thù lao thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2017 được tính như năm 2016, cụ thể như sau:

| Stt | Chức danh                         | Mức lương cơ bản | Mức thù lao hàng tháng<br>(20% lương cơ bản) |
|-----|-----------------------------------|------------------|--|
| 1   | Chủ tịch HĐQT (kiêm nhiệm)        | 24.700.000 đồng  | 4.940.000 đồng                               |
| 2   | Ủy viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc   | 24.700.000 đồng  | 4.940.000 đồng                               |
| 3   | Ủy viên HĐQT                      | 21.900.000 đồng  | 4.380.000 đồng                               |
| 4   | Trưởng Ban Kiểm soát (kiêm nhiệm) | 21.900.000 đồng  | 4.380.000 đồng                               |
| 5   | Ủy viên Ban Kiểm soát             | 20.000.000 đồng  | 4.000.000 đồng                               |

- Phương thức chi trả: Căn cứ Văn bản số 1402/TKV-TCNS ngày 03/04/2017 của Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam về việc hướng dẫn bổ sung một số nội dung về quản lý lao động và tiền lương của TKV, hàng tháng các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát Công ty được tạm ứng 80% mức tiền thù lao tháng, số còn lại được quyết toán vào cuối năm trên cơ sở kết quả SXKD của Công ty.

3. Thông qua Phương án tiền lương của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách năm 2017:

Căn cứ Quyết định số 279/QĐ-TKV ngày 23/02/2017 về việc quy định mức tiền lương, hệ số giãn cách tiền lương một số vị trí công việc và cơ chế trả lương theo vị trí việc làm và Văn bản số 1402/TKV-TCNS ngày 03/04/2017 về việc hướng dẫn bổ sung một số nội dung về quản lý lao động và tiền lương của TKV của Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam.

Đại hội thông qua phương án tiền lương của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách của Công ty năm 2017 áp dụng tương đương chức danh Kế toán trưởng Công ty.

**Điều 4:** Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2016; Báo cáo của Ban kiểm soát thẩm định báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty.

Đại hội đánh giá nội dung Báo cáo là đúng, sát thực và chỉ ra những vấn đề trọng tâm, một số tồn tại sau khi kiểm toán của Công ty cần được chỉnh sửa cho phù hợp.

Đại hội nhất trí thông qua nội dung Báo cáo kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2016; Báo cáo của Ban kiểm soát thẩm định báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty.

**Điều 5:** Thông qua danh sách các Công ty kiểm toán để ủy quyền cho HĐQT lựa chọn kiểm toán Công ty năm 2017.

Đại hội đồng thống nhất ủy quyền cho HĐQT Công ty lựa chọn một trong những Công ty kiểm toán sau trong danh sách mà Tập đoàn CN than – khoáng sản Việt Nam đã đề nghị tại văn bản số 6280/TKV-KSNB-KT ngày 22/12/2015 để thực hiện kiểm toán cho Công ty năm 2017:

1. Công ty Hợp danh kiểm toán Việt nam-CPA Việt Nam.

THAN  
SẮC  
DOMINANT  
JAN

## 2. Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn UHY-ACA

**Điều 6:** Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT Công ty năm 2016.

Đại hội đánh giá hoạt động của HĐQT năm 2016 là tốt. HĐQT đã quản lý, điều hành Công ty phù hợp với các quy định của Nhà nước, của TKV và Điều lệ Công ty. HĐQT đã nhận định đúng những khó khăn, thách thức ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị, đã có những quyết sách kịp thời, huy động được các nguồn lực, phát huy thế mạnh, động viên toàn thể CBCNV-LĐ, sáng tạo các biện pháp ổn định thị trường nên đã đưa Công ty hoạt động ổn định, hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2016.

Đại hội nhất trí thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT Công ty năm 2016.

**Điều 7:** Đại hội công nhận kết quả bầu cử thành viên HĐQT, Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ III (2017-2022) do Ban kiểm phiếu công bố tại Đại hội.

- Danh sách trúng cử HĐQT Công ty nhiệm kỳ III (2017-2022):

1. Ông Vũ Văn Hà – Chủ tịch HĐQT Công ty.
2. Ông Đoàn Hữu Thung
3. Ông Phan Tiến Hải
4. Ông Nguyễn Minh Hải
5. Ông Vũ Hữu Long

- Danh sách trúng cử Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ III (2017-2022):

1. Bà Đặng Thị Hải Hà – Trưởng Ban kiểm soát Công ty.
2. Ông Vũ Minh Chiến
3. Bà Bùi Thị Phương Thảo

**Điều 8:** Điều khoản thi hành

- Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty CP Kinh doanh than Miền Bắc-Vinacomin năm 2017 biểu quyết thông qua và có hiệu lực kể từ ngày được thông qua.

- Các cổ đông, thành viên HĐQT Công ty, thành viên Ban kiểm soát Công ty, các phòng ban và đơn vị trực thuộc chịu trách nhiệm thi hành nghị quyết này và tổ chức triển khai theo thẩm quyền, chức năng hoạt động của mình phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

**Nơi nhận:**

- UBCKNN, Sở GDCKHN, VSD,
- TKV,
- Các cổ đông,
- Các thành viên HĐQT, BKS,
- Các phòng TMB,
- Các đơn vị trực thuộc,
- Văn phòng (Đăng trên website),
- Lưu VT, Thư ký Cty.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**



**Vũ Văn Hà**

